TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN YÊN **TỈNH BẮC GIANG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **§éc lËp - Tù do - H¹nh phóc**
Sè: 01/2020/Q§ST-KDTM	*Tân Yên, ngày 20 tháng 3 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 7 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản hòa giải T ngày 12 tháng 3 năm 2020 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau việc giải quyết toàn bộ vụ án kinh doA thương mại thụ lý số: 01/2020/TLST- KDTM ngày 17 tháng 02 năm 2020 về "TrA chấp hợp đồng tín dụng".

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải T ngày 12 tháng 3 năm 2020 về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải T, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

***Nguyên đơn:** Ngân hàng thương mại cổ phần Việt Nam Thịnh Vượng (VPBank).

Địa chỉ trụ sở chính: Số 89, Láng Hạ, phường Láng Hạ, quận Đống Đa, T phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Ngô Trí D - Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị VPBank.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Phạm Tuấn A- Phó giám đốc Trung tâm pháp luật ngân hàng, SME và cá nhân, VPBank Hội sở theo văn bản ủy quyền số 11/2018/UQ-HĐQT ngày 02/03/2018 của Chủ tịch Hội đồng quản trị VPBank.

Người đại diện theo ủy quyền tham gia tố tụng:

- Ông Nguyễn Văn Đ- Chức vụ: Trưởng bộ phận xử lý nợ.
- Ông Nguyễn Văn T- Chức vụ: Chuyên viên xử lý nợ.

Địa chỉ: VPBank AMC Tầng 2B, tòa nhà R6, khu đô thị Royal City, số 72 Nguyễn Trãi, quận ThA Xuân, T phố Hà Nội. (Tại Văn bản ủy quyền số 3012 ngày

30/12/2019 của ông Phạm Tuấn A - Phó giám đốc Trung tâm pháp luật ngân hàng, SME và cá nhân).

*** Bị đơn:**

- A Thân Văn K, sinh năm 1980
- Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1982

Đều cư trú: Thôn Cả Am, xã Phúc Hòa, huyện Tân Yên, tỉnh Bắc Giang.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1.Về việc thA toán nợ: A Thân Văn K và chị Nguyễn Thị H có nghĩa vụ liên đới trả cho Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng số tiền còn nợ tính đến ngày 12/3/2020 (theo 03 hợp đồng số LD1719500205 ngày 14/7/2017, số LD1715301404 ngày 02/6/2017, số 179-P-076028 ngày 14/6/2017) là 620.838.959 đồng (Sáu trăm hai mươi triệu tám trăm ba tám nghìn chín trăm năm chín đồng), trong đó gồm:

+ Nợ gốc là 377.621.268 đồng;
+ Nợ lãi là 217.634.836 đồng;
+ Phạt chậm trả lãi là 25.582.855 đồng;

2.2.Về thời hạn thA toán: Chậm nhất đến ngày 27/3/2020 A Thân Văn K và chị Nguyễn Thị H phải thA toán toàn bộ khoản nợ 620.838.959 đồng (Sáu trăm hai mươi triệu tám trăm ba tám nghìn chín trăm năm chín đồng) cho Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng.

2.3.Về nghĩa vụ chậm thi hành án: Kể từ ngày 13/3/2020, A Thân Văn K và chị Nguyễn Thị H phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thA toán theo mức lãi suất đã thỏa thuận trong từng hợp đồng tín dụng cho đến khi thA toán xong nợ gốc. Trường hợp trong Hợp đồng tín dụng có thỏa thuận việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì vợ chồng A Thân Văn K, chị Nguyễn Thị H phải thA toán theo lãi suất được điều chỉnh phù hợp với lãi suất Ngân hàng cho vay.

2.4.Về việc xử lý tài sản thế chấp: Trường hợp A Thân Văn K và chị Nguyễn Thị H không trả được nợ đầy đủ và đúng hạn ngày 27/3/2020 thì Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng có quyền yêu cầu Cơ quan Nhà nước có thẩm quyền kê biên, xử lý tài sản bảo đảm là: Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền trên đất tại thửa số 119a, tờ bản đồ số 28, địa chỉ thửa đất tại thôn Giữa, xã Tân Trung, huyện Tân Yên, tỉnh Bắc Giang, đã được UBND huyện Tân Yên cấp GCNQSDĐ số BU 688072 đứng tên A Thân Văn K và chị Nguyễn Thị H.

2.5.Về án phí: Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng do ông Nguyễn Văn T đại diện theo uỷ quyền và A Thân Văn K, chị Nguyễn Thị H thỏa thuận A Thân Văn K, chị Nguyễn Thị H phải chịu cả án phí. A Thân Văn K và chị Nguyễn Thị H liên đới chịu 14.416.779 đồng (Mười bốn triệu bốn trăm mười sáu nghìn bảy trăm bảy chín đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm. Trả lại Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng (do ông Nguyễn Văn T nộp thay) số tiền 14.000.000 đồng

(Mười bốn triệu đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số AA/2018/0006204 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tân Yên.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận**:*
- TAND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND huyện Tân Yên;
- Chi cục THADS huyện Tân Yên;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Vân